

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐIỆN GIA LAI  
GIA LAI ELECTRICITY  
JOINT STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness**

Số: 18/2026/CBTT-GEC  
No: 18/2026/CBTT-GEC

TP.HCM, ngày 15 tháng 5 năm 2026  
HCMC, May 15<sup>th</sup>, 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN  
INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/State Securities Commission of Viet Nam  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ Vietnam Exchange  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM/ Hochiminh Stock Exchange  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ Hanoi Stock Exchange


**1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI**

- Name of organization: **GIA LAI ELECTRICITY JOINT STOCK COMPANY**  
- Mã chứng khoán/Stock code: GEG  
- Địa chỉ: 114 Trường Chinh, Phường Pleiku, Tỉnh Gia Lai  
Address: 114 Truong Chinh Street, Pleiku Ward, Gia Lai Province  
- Điện thoại liên hệ/Tel: (+84) 269 382 3604 Fax: (+84) 269 382 6365  
- E-mail: [ir.dir@geccom.vn](mailto:ir.dir@geccom.vn)

**2. Các nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:**

- Nghị Quyết HĐQT số 11/2026/NQ-HĐQT ngày 14/5/2026/ Board of Directors Resolution No. 11/2026/NQ-HĐQT dated May 14, 2026  
- Nghị Quyết HĐQT số 12/2026/NQ-HĐQT ngày 14/5/2026/ Board of Directors Resolution No. 12/2026/NQ-HĐQT dated May 14, 2026

**3. Các Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cùng ngày tại đường dẫn <http://geccom.vn> mục Quan hệ Cổ đông - Công bố thông tin - Bất thường – 2026./ This information has been published at the same day, on <http://geccom.vn> section Investor Relations- Information Disclosure-Extraordinary Disclosure-2026.**

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./ We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law. 

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN/  
PERSON AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION**



**PHẠM THÀNH TUẤN ANH**

Số/No: 11/2026/NQ-HĐQT

Tp.HCM, ngày 14 tháng 05 năm 2026  
HCMC, May 14, 2026

**NGHỊ QUYẾT**  
**RESOLUTION**

**V/v: Triển khai Phương án chi trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu cho Cổ đông sở hữu  
Cổ phiếu phổ thông**

*Re: Implementation of the 2025 dividend payment plan in shares for existing ordinary  
shareholders*

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI**  
**THE BOARD OF DIRECTORS OF GIA LAI ELECTRICITY JOINT STOCK COMPANY**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành và các Văn bản hướng dẫn thi hành; /Pursuant to the current Enterprise Law and its implementing documents;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Điện Gia Lai; /Pursuant to the Charter of Gia Lai Electricity Joint Stock Company;
- Căn cứ Quy chế Tổ chức Hoạt động Công ty Cổ phần Điện Gia Lai; /Pursuant to the Organizational and Operational Regulations of Gia Lai Electricity Joint Stock Company.
- Căn cứ vào Nghị quyết số 06/2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2026 của Công ty Cổ phần Điện Gia Lai V/v Thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2025 cho Cổ đông hiện hữu; /Pursuant to Resolution No. 06/2026/NQ-DHDCD dated April 24, 2026 of Gia Lai Electricity Joint Stock Company regarding the approval of the dividend payment plan for 2025 to existing shareholders;
- Căn cứ Biên bản số 06/2026/BB-HĐQT ngày 14/05/2026. /Pursuant to the Minutes No. 11/2026/BBH-HĐQT dated May 14, 2026.

**QUYẾT NGHỊ:**  
**DECIDE:**

**Điều 1. Thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho Cổ đông hiện hữu đã được Đại hội cổ đông thường niên năm tài chính 2025 phê duyệt theo Nghị quyết số 06/2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2026, nội dung chi tiết như sau:**  
*/Article 1. Approval of the implementation of share issuance for dividend payment approved by AGM for fiscal year 2025 under Resolution No. 06/2026/NQ-DHDCD dated April 24, 2026, with the detailed contents as follows:*

- Tên Cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Điện Gia Lai  
*Name of share: Share of Gia Lai Electricity Joint Stock Company*
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông



*Type of shares: Ordinary shares*

- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu  
*Par value: VND10,000 per share*
- Vốn điều lệ đã đăng ký hiện tại: 4.148.043.710.000 đồng.  
*Current registered charter capital: VND 4,148,043,710,000*
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 414.804.371 cổ phiếu.  
*Number of outstanding shares: 414,804,371 shares*
  - Cổ phiếu phổ thông: 358.308.371 cổ phiếu  
*Ordinary Shares: 358,308,371 shares*
  - Cổ phiếu Ưu đãi có thể chuyển đổi: 56.496.000 cổ phiếu  
*Convertible Preferred Shares: 56,496,000 shares*
- Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 17.915.418 cổ phiếu (Tỷ lệ cổ tức là 5%; tính trên số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành). */Estimated number of issued shares: 17,915,418 shares (Dividend ratio: 5%, calculated based on the number of outstanding ordinary shares).*
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá (dự kiến): 179.154.180.000 đồng (Một trăm bảy mươi chín tỷ, một trăm năm mươi bốn triệu, một trăm tám mươi nghìn đồng). */Total estimated value of issuance at par value: VND 179,154,180,000 (One hundred seventy-nine billion, one hundred fifty-four million, one hundred eighty thousand dong).*
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu nắm giữ Cổ phần Phổ thông có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phần phát hành để trả cổ tức. Cổ phiếu quỹ và Cổ phiếu Ưu đãi có thể chuyển đổi (nếu có) sẽ không được thực hiện quyền. */Object: Existing Shareholders holding ordinary shares whose names appear on the shareholder list as of the record date for determining entitlement to receive shares issued for dividend payment. Treasury shares and Convertible Preferred Shares (if any) will not be exercised.*
- Phương thức phát hành: Cổ phiếu phát hành cho Cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền. */Issuance method: Shares issued to the Existing Shareholders will be distributed according to the method of exercising rights.*
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:5. Tại thời điểm chốt danh sách Cổ đông để thực hiện quyền, Cổ đông sở hữu 1 (một) Cổ phiếu phổ thông sẽ được nhận 1 (một) quyền nhận Cổ phiếu phát hành thêm và cứ 100 (một trăm) quyền sẽ nhận được 05 (năm) Cổ phiếu phát hành thêm. */Exercise ratio: 100:5. Shareholders owning 1 (one) share as of the record date will have 1 (one) right, and for every 100 (one hundred) rights, Shareholders will receive 5 (five) additional shares.*
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: Số cổ phiếu Cổ đông nhận được sẽ làm tròn đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân nếu có sẽ hủy bỏ. */Plan to handle fractional shares: The number of shares issued to each Shareholder will be rounded down to the unit. The fractional shares, decimal if any, will be canceled.*

*Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách, Cổ đông A sở hữu 222 cổ phần phổ thông, theo tỷ lệ thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành để chi trả cổ tức là 100:5, khi đó số lượng cổ phiếu Cổ đông A nhận được là:  $(222/100) \times 5 = 11,10$  cổ phiếu. Theo quy định về việc xử lý cổ phiếu lẻ thì Cổ đông A sẽ nhận được 11 cổ phiếu. Phần lẻ thập phân (0,10 cổ phiếu) sẽ bị hủy bỏ. /For example, at the record date, Shareholder A owns 222 ordinary shares. According to the ratio of exercising the right to receive shares issued to pay dividends, which is 100:5, the number of shares Shareholder A receives:  $(222/100) \times 5 = 11.1$  shares. According to the Regulations on handling fractional shares, Shareholder A will receive 11 shares. The decimal fraction (0.1 shares) will be canceled.*

- *Cổ phiếu đang bị hạn chế chuyển nhượng (nếu có) vẫn được quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm. Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng. /Restricted-transfer shares (if any) are still entitled to receive additional shares. Additional shares are transferable.*
- *Quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức không được phép chuyển nhượng. /The right to receive additional shares for dividend payment is not transferable.*
- *Nguồn vốn thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025. /Capital source for issuance: Undistributed Profit after tax according to the 2025 Audited Financial Statements.*
- *Thời gian dự kiến thực hiện: Dự kiến phát hành trong năm 2026; sau khi Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận cho thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức. /Estimated time: In 2026, after the share issuance for dividend payment is approved by the State Securities Commission (SSC).*
- *Vốn điều lệ thực góp dự kiến sau khi phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: 4.327.197.890.000 đồng. /Estimated charter capital after issuing shares: VND 4,327,197,890,000.*

**Điều 2. Thông qua hồ sơ phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, chi tiết như sau / Article 2. Approval of documents for share issuance for dividend payment as follows:**

- *Báo cáo phát hành cổ phiếu để trả cổ tức; /Report on the issue of shares to pay dividends.*
- *Báo cáo tài chính hợp nhất và riêng kiểm toán năm 2025; /Consolidated and Separate audited financial statements for 2025.*
- *Báo cáo tài chính hợp nhất và riêng Quý 1 năm 2026; /Consolidated and Separate financial statements for the first quarter of 2026.*
- *Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2025 thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức; /Resolution of the 2025 AGM approving the share issuance plan for dividend payment.*
- *Nghị quyết của Hội đồng quản trị thông qua triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức; /Resolution of the BOD approving the implementation of the share issuance plan for dividend payment.*
- *Các tài liệu có liên quan khác. /Other relevant documents.*

**Điều 3. Thông qua thủ tục để tăng vốn điều lệ trên giấy phép hoạt động của Công ty sau khi Công ty hoàn tất việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, với số vốn điều lệ tăng dự kiến: / Article 3. Approving the procedure to increase the charter capital on the Certificate of Business registration after the Company completes the issuance of shares to pay dividends, with the expected increase in charter capital:**

- Vốn điều lệ cũ: 4.148.043.710.000 đồng (Bốn nghìn một trăm bốn mươi tám tỷ không trăm bốn mươi ba triệu bảy trăm mười nghìn đồng), tương ứng với 414.804.371 cổ phiếu. /Current charter capital: VND 4,148,043,710,000 (Four trillion, one hundred forty-eight billion, forty-three million, seven hundred ten thousand dong), equivalent to 414,804,371 shares.
- Vốn điều lệ mới dự kiến: 4.327.197.890.000 đồng (Bốn nghìn ba trăm hai mươi bảy tỷ một trăm chín mươi bảy triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng), tương ứng với 432.719.789 cổ phiếu. /Charter capital after share issuance: VND 4,327,197,890,000 (Four trillion, three hundred twenty-seven billion, one hundred ninety-seven million, eight hundred ninety thousand dong), equivalent to 432,719,789 shares.
- Vốn điều lệ thực tế sau khi tăng sẽ được xác định căn cứ theo kết quả thực tế của đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và số lượng cổ phiếu thực tế được phát hành thành công. /The actual charter capital after the increase shall be determined based on the actual results of the share issuance for dividend payment and the actual number of shares successfully issued.

**Điều 4. Ủy quyền thực hiện: /Article 4. Authorization for Implementation:**

Giao cho Chủ tịch HĐQT – Người đại diện theo Pháp luật của Công ty hoặc Người được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền căn cứ tình hình cụ thể, thực hiện các thủ tục cần thiết để phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, tăng vốn điều lệ tương ứng sau khi hoàn tất việc phát hành cổ phiếu cho Công ty bao gồm và không giới hạn các công việc sau: /Authorize the Chairman of the Board – the legal representative of the Company, or any person duly authorized by the Chairman, based on the actual circumstances, to implement the necessary procedures for the share issuance for dividend payment and the corresponding increase of the Company's charter capital after completing the share issuance, including but not limited to the following tasks:

- Tiến hành xây dựng và giải trình các thủ tục cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức lên Cơ quan Nhà nước; /Prepare and submit the necessary documentation and explanations related to the share issuance for dividend payment to the competent State authorities.
- Lựa chọn thời điểm chốt danh sách Cổ đông để thực hiện quyền, thời điểm phân phối cổ phiếu và các mốc thời gian khác theo đúng quy định của Pháp luật sau khi được UBCKNN chấp thuận; //To determine the record date for Shareholders to exercise their rights, the timing of share distribution, and other relevant timelines in accordance with applicable laws, following approval by the SSC.

- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với Sở Tài chính sau khi có thông báo của UBCKNN về việc nhận được Báo cáo kết quả đợt phát hành. /Carry out procedures for amending the Company's Enterprise Registration Certificate in respect of changes to the charter capital based on the actual results of the issuance with the Department of Finance, following the SSC's notice of receipt of the report on the issuance results.
- Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) số lượng cổ phiếu phát hành theo phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua sau khi có thông báo của UBCKNN về việc nhận được Báo cáo kết quả đợt phát hành. /Carry out procedures and select appropriate timing to register additional securities with the VSDC and to register the additional listing on the HOSE for the number of shares issued under the plan approved by the AGM, following the SSC's notice of receipt of the report on the issuance results.
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi có thông báo của UBCKNN về việc nhận được Báo cáo kết quả đợt phát hành; /Amend provisions relating to charter capital, shares in the Company's Charter after the SSC's notice of receipt of the report on the issuance results.
- Tùy từng trường hợp cụ thể, Chủ tịch HĐQT được ủy quyền lại để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên; /Depending on the specific circumstances, the Chairman of the Board may further delegate the authority to perform one or several of the specific tasks mentioned above.
- Thời gian thực hiện các công việc: dự kiến trong năm 2026, sau khi có chấp thuận từ UBCKNN. /Timeline for implementation of the foregoing tasks: expected to be in 2026, upon obtaining approval from the SSC.

**Điều 5. Trách nhiệm thi hành /Article 5. Execution Responsibility**

- a. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. /This Resolution takes effect from the date of signing.
- b. Các Ông/Bà Thành viên HĐQT, Ban Điều hành và toàn thể Cán bộ công nhân viên Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. /All Members of the BOD, the Board of Management, and all Company employees are responsible for implementing this Resolution.

**Nơi nhận: /Recipients:**

- Như Điều 5 "để thi hành"; /As Article 5, "for execution";
- Lưu VPCT. /Filed at Company Office.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS**  
  
**TÂN XUÂN HIẾN**

Số/No: 12/2026/NQ-HĐQT

Tp.HCM, ngày 14 tháng 05 năm 2026  
HCMC, May 14, 2026

**NGHỊ QUYẾT  
RESOLUTION**

**V/v: Phân công nhiệm vụ các Thành viên Hội đồng Quản trị**  
**Re: Assignment of Responsibilities to Members of the BOD**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI**  
**THE BOARD OF DIRECTORS OF GIA LAI ELECTRICITY JOINT STOCK COMPANY**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành và các Văn bản hướng dẫn thi hành; /Pursuant to the current Enterprise Law and its implementing documents;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Điện Gia Lai; /Pursuant to the Charter of Gia Lai Electricity Joint Stock Company;
- Căn cứ Quy chế Tổ chức Hoạt động Công ty Cổ phần Điện Gia Lai; /Pursuant to the Organizational and Operational Regulations of Gia Lai Electricity Joint Stock Company.
- Căn cứ Nghị quyết số 14/2025/NQ-HĐQT về Phân công nhiệm vụ các Thành viên Hội đồng Quản trị. /Pursuant to Resolution No. 14/2025/NQ-HĐQT regarding the Assignment of Responsibilities to Members of the BOD.
- Căn cứ Biên bản số 07/2026/BB-HĐQT ngày 14/05/2026. /Pursuant to the Minutes No. 07/2026/BBH-HĐQT dated May 14, 2026.

**QUYẾT NGHỊ:**  
**DECIDE:**

- Điều 1.** Thông qua Ông **Nguyễn Thái Sơn** là Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập của Công ty Cổ phần Điện Gia Lai theo quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty. /Article 1. Approve Mr. **Nguyen Thai Son** as an Independent Member of the Board of Directors of Gia Lai Electricity Joint Stock Company in accordance with applicable laws and the Company's Charter.
- Điều 2.** Thông qua việc phân công nhiệm vụ đối với Ông Nguyễn Thái Sơn -Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập, với các nhiệm vụ sau: /Article 2. Approve the assignment of responsibilities to Mr. Nguyen Thai Son - Independent Member of the Board of Directors, with the following responsibilities:
- Phụ trách các mối quan hệ để phát triển danh mục các loại hình năng lượng tái tạo trong lĩnh vực hạ tầng, bất động sản và các lĩnh vực phù hợp với định hướng phát triển của Công ty. /Responsible for developing relationships to expand the portfolio of renewable energy projects in the infrastructure, real estate, and other sectors aligned with the

*Company's development orientation.*

- Tham gia định hướng, góp ý chiến lược và các giải pháp triển khai nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, phát triển hệ thống và mở rộng cơ hội hợp tác của Công ty. */Participate in providing strategic direction, contributing opinions on strategies and implementation solutions aimed at enhancing operational efficiency, system development, and expanding the Company's cooperation opportunities.*
- Thực hiện các công việc khác theo phân công của HĐQT. */Perform other duties as assigned by the Board of Directors.*

**Cập nhật nội dung chi tiết bảng Phân công nhiệm vụ các Thành viên Hội đồng Quản trị như sau:** */The detailed Assignment of Responsibilities of the Members of the Board of Directors is updated as follows:*

Stt No.	Họ tên / Chức vụ Full Name / Position	Nội dung phân công nhiệm vụ Assigned Responsibilities
1	<p><b>Ông Tân Xuân Hiến</b> <b>Mr. Tan Xuan Hien</b> Chủ tịch HĐQT (không điều hành) <i>Chairman of the BOD (Non-Executive)</i></p>	<p>1. Định hướng chiến lược phát triển theo từng giai đoạn của Công ty <i>Setting the Company's strategic development direction for each stage</i></p> <p>2. Quản trị và giám sát tái cấu trúc Công ty <i>Governing and overseeing the Company's restructuring activities</i></p> <p>3. Quản trị và giám sát đầu tư Tài chính, đầu tư Dự án <i>Governing and overseeing financial investments and project investments</i></p> <p>4. Quản trị và giám sát Tài chính, Kế toán, điều tiết nguồn lực tài chính, tín dụng và thanh khoản của Công ty <i>Governing and supervising Finance and Accounting functions; managing financial resources, credit, and liquidity of the Company</i></p> <p>5. Quản trị và giám sát mua sắm, thanh lý tài sản cố định <i>Governing and supervising the procurement and disposal of fixed assets</i></p> <p>6. Quản trị và giám sát các hoạt động liên quan đến Cổ đông và Cổ phần <i>Governing and supervising activities related to shareholders and shareholding</i></p> <p>7. Quản trị và giám sát hoạt động Nhân sự liên quan Cán bộ Quản lý cấp cao; chính sách chế độ cho người lao động <i>Governing and supervising Human Resources matters concerning senior management personnel; overseeing labor policies and employee welfare regimes</i></p>

Stt No.	Họ tên /Chức vụ <i>Full Name /Position</i>	Nội dung phân công nhiệm vụ <i>Assigned Responsibilities</i>
		<p>8. Quản trị và giám sát Văn bản lập quy <i>Governing and supervising the development and issuance of internal regulatory documents</i></p> <p>9. Đại diện HĐQT thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ sở hữu tại các Công ty Thành viên, Quản trị và giám sát hoạt động của Công ty Thành viên <i>Representing the BOD in exercising ownership rights and obligations in subsidiaries; governing and supervising the operations of subsidiaries</i></p> <p>10. Thay mặt HĐQT ký Nghị quyết, Quyết định và các Văn bản khác đã được sự thống nhất của HĐQT hoặc đã được HĐQT phân công/ủy quyền <i>Signing, on behalf of the BOD, Resolutions, Decisions, and other documents that have been approved by or authorized by the BOD</i></p> <p>11. Chủ tịch Ủy ban Đầu tư <i>Serving as Chairman of the Investment Committee</i></p> <p>12. Chủ tịch Ủy ban QTCT, Bổ nhiệm và Lương thưởng <i>Serving as Chairman of the Corporate Governance, Nomination, and Remuneration Committee</i></p> <p>13. Thực hiện các công tác khác theo phân công của HĐQT <i>Performing other tasks as assigned by the BOD</i></p> <p>14. Người đại diện phát ngôn của Công ty <i>Acting as the official spokesperson of the Company</i></p>
2	<p><b>Ông Đặng Huỳnh Anh Tuấn</b> <i>Mr. Dang Huynh Anh Tuan</i></p> <p>Thành viên (không điều hành) <i>Member of the BOD (Non-Executive)</i></p>	<p>1. Phụ trách các mối quan hệ tại thị trường Việt Nam để phát triển danh mục Dự án Năng lượng tái tạo liên quan đến Điện Mặt trời Áp mái <i>In charge of relationships within the Vietnamese market to develop the portfolio of rooftop solar power renewable energy projects</i></p> <p>2. Quản trị và giám sát các giải pháp Quản trị Doanh nghiệp ESG theo tiêu chuẩn và thông lệ tốt trên thế giới <i>Governing and supervising ESG corporate governance solutions in accordance with international standards and best practices</i></p> <p>3. Quản trị và giám sát các vấn đề phát sinh liên quan đến Môi trường và Xã hội theo yêu cầu của Nhà Đầu tư nước ngoài <i>Governing and supervising environmental and social (E&amp;S)</i></p>

Stt No.	Họ tên /Chức vụ <i>Full Name / Position</i>	Nội dung phân công nhiệm vụ <i>Assigned Responsibilities</i>
		<p><i>issues arising in accordance with the requirements of foreign investors</i></p> <p>4. Tham gia vào các hoạt động giám sát và đánh giá của các tổ chức và cơ quan liên quan đến môi trường và xã hội để đảm bảo tính đáp ứng và tuân thủ các tiêu chuẩn và quy định của ngành</p> <p><i>Participating in the monitoring and evaluation activities of organizations and agencies related to environmental and social matters to ensure compliance with industry standards and regulations</i></p> <p>5. Thực hiện các hoạt động liên quan đến bảo vệ môi trường và xã hội, bao gồm các hoạt động tình nguyện và các chương trình xã hội hóa</p> <p><i>Carrying out environmental and social protection activities, including volunteer initiatives and socialization programs</i></p> <p>6. Thành viên Ủy ban Kiểm toán</p> <p><i>Member of the Audit Committee</i></p> <p>7. Thành viên Ủy ban Quản trị Công ty, Bổ nhiệm và Lương thưởng</p> <p><i>Member of the Corporate Governance, Nomination, and Remuneration Committee</i></p>
3	<p><b>Ông Eiji Hagio</b> <b>Mr. Eiji Hagio</b> Thành viên (không điều hành) <i>Member of the BOD (Non-Executive)</i></p>	<p>1. Theo dõi và hỗ trợ quá trình triển khai các dự án hợp tác quốc tế, đặc biệt là các dự án có sự tham gia hoặc tài trợ từ JERA hoặc các đối tác Nhật Bản</p> <p><i>Monitoring and supporting the implementation of international cooperation projects, particularly those involving or funded by JERA or Japanese partners</i></p> <p>2. Hỗ trợ kết nối và giới thiệu các chương trình hỗ trợ phát triển dự án NLTT của chính phủ Nhật Bản cho các dự án của GEC tại các nước Đông Dương</p> <p><i>Assisting in connecting and introducing Japanese government support programs for renewable energy project development to GEC's projects in Indochina countries</i></p> <p>3. Tìm hiểu tình hình nợ hiện tại của GEC và tìm kiếm nguồn tài trợ cho các dự án Năng lượng tái tạo mới hoặc tái tài trợ cho dự án hiện hữu của GEC nếu phù hợp</p> <p><i>Understanding GEC's current debt situation and seeking funding for new renewable energy projects or refinancing existing GEC projects if aligned</i></p> <p>4. Thành viên Ủy ban Kiểm toán</p> <p><i>Member of the Audit Committee</i></p>

Stt No.	Họ tên /Chức vụ <i>Full Name / Position</i>	Nội dung phân công nhiệm vụ <i>Assigned Responsibilities</i>
		<p>5. Thành viên Ủy ban Đầu tư <i>Member of the Investment Committee</i></p>
4	<p><b>Ông Mark Leslie</b> <b>Mr. Mark Leslie</b> Thành viên (không điều hành) <i>Member of the BOD (Non-Executive)</i></p>	<p>1. Giám sát và hỗ trợ giải pháp kỹ thuật, vận hành và bảo trì để nâng cao hiệu quả hoạt động của các Nhà máy Năng lượng tái tạo <i>Monitoring and supporting technical solutions, operations, and maintenance to enhance the performance of renewable energy power plants</i></p> <p>2. Tìm hiểu về các nhà đầu tư tài chính và tổ chức tài chính tại Singapore, khu vực ASEAN và các thị trường lân cận để xác định khả năng tiếp cận nguồn vốn với chi phí hợp lý cho GEC <i>Understanding of financial investors and financial institutions in Singapore, the ASEAN region, and neighboring markets to determine GEC's ability to access the funding at reasonable costs for GEC</i></p> <p>3. Tìm hiểu tình hình nợ hiện tại của GEC và tìm kiếm nguồn tài trợ cho các dự án năng lượng tái tạo mới hoặc tái cấp vốn cho các dự án hiện hữu của GEC <i>Understanding GEC's current debt situation and seeking funding for new renewable energy projects or refinancing existing GEC projects</i></p> <p>4. Tìm kiếm các cơ hội hợp tác với các đối tác quốc tế và các tổ chức phi chính phủ để phát triển các dự án năng lượng tái tạo <i>Exploring cooperation opportunities with international partners and non-governmental organizations to develop renewable energy projects</i></p> <p>5. Liên lạc với các đối tác tiềm năng và nhà đầu tư để thu hút đầu tư cho các dự án năng lượng tái tạo tại GEC <i>Liaising with potential partners and investors to attract investment for GEC's renewable energy projects</i></p> <p>6. Nghiên cứu và phát triển các giải pháp từ các nguồn năng lượng tái tạo mới có khả năng phát triển trong tương lai theo xu hướng của chuyển đổi năng lượng xanh bao gồm: hệ thống pin lưu trữ, thủy điện tích năng <i>Conducting research and development on emerging renewable energy solutions in line with green energy transition trends, including battery storage systems, pumped-storage hydropower</i></p> <p>7. Tham gia vào các cộng đồng ngành liên quan đến nghiên cứu và sử dụng các nguồn NLTT mới</p>

Stt No.	Họ tên / Chức vụ Full Name / Position	Nội dung phân công nhiệm vụ Assigned Responsibilities
		<p><i>Participating in industry communities related to the research and application of new renewable energy sources</i></p> <p>8. Thành viên Ủy ban Đầu tư</p> <p><i>Member of the Investment Committee</i></p>
5	<p><b>Bà Nguyễn Thùy Vân</b> <i>Ms. Nguyen Thuy Van</i></p> <p>Thành viên độc lập</p> <p><i>Independent Member of the BOD</i></p>	<p>1. Hỗ trợ HĐQT trong việc đảm bảo công tác Quản trị Doanh nghiệp được thực hiện phù hợp với quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty</p> <p><i>Supporting the BOD in ensuring that corporate governance practices are carried out in accordance with applicable laws and the Company's Charter</i></p> <p>2. Đảm bảo tính tuân thủ của Công ty đối với các chuẩn mực QTCT chuẩn Quốc tế</p> <p><i>Ensuring the Company's compliance with international standards on corporate governance (CG)</i></p> <p>3. Quản trị và giám sát thực hiện các công cụ Quản trị rủi ro và giám sát tính hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, phát triển bền vững gắn liền tuân thủ cao và giảm thiểu rủi ro</p> <p><i>Governing and overseeing the implementation of risk management tools and evaluating the effectiveness of the internal control system, ensuring sustainable development with a high level of compliance and risk mitigation</i></p> <p>4. Xây dựng và chuẩn hóa hệ thống kiểm soát, kiểm toán nội bộ, đảm bảo quá trình vận hành hiệu quả tại Công ty</p> <p><i>Developing and standardizing the internal control and internal audit systems to ensure efficient operations within the Company</i></p> <p>5. Kiểm tra các hợp đồng và các giao dịch liên quan đến các hoạt động Năng lượng tái tạo của công ty để đảm bảo tính hợp lệ và chính xác</p> <p><i>Reviewing contracts and transactions related to the Company's renewable energy activities to ensure legality and accuracy</i></p> <p>6. Thiết kế và triển khai các chương trình đào tạo và phát triển nhân viên để nâng cao năng lực và hiệu suất làm việc của nhân viên trong lĩnh vực Năng lượng tái tạo</p> <p><i>Designing and implementing employee training and development programs to enhance staff capacity and performance in the renewable energy sector</i></p> <p>7. Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán</p> <p><i>Chairwoman of the Audit Committee</i></p>

Stt No.	Họ tên / Chức vụ <i>Full Name / Position</i>	Nội dung phân công nhiệm vụ <i>Assigned Responsibilities</i>
		<p>8. Thành viên Ủy ban Quản trị Công ty, Bổ nhiệm và Lương thưởng</p> <p><i>Member of the Corporate Governance, Nomination, and Remuneration Committee.</i></p>
6	<p><b>Ông Nguyễn Thái Sơn</b> <i>Mr. Nguyen Thai Son</i></p> <p>Thành viên độc lập <i>Independent Member of the BOD</i></p>	<p>1. Phụ trách các mối quan hệ để phát triển danh mục các loại hình năng lượng tái tạo trong lĩnh vực hạ tầng, bất động sản và các lĩnh vực phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.</p> <p><i>Responsible for developing relationships to expand the portfolio of renewable energy projects in the infrastructure, real estate, and other sectors aligned with the Company's development orientation.</i></p> <p>2. Tham gia định hướng, góp ý chiến lược và các giải pháp triển khai nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, phát triển hệ thống và mở rộng cơ hội hợp tác của Công ty.</p> <p><i>Participate in providing strategic direction, contributing opinions on strategies and implementation solutions aimed at enhancing operational efficiency, system development, and expanding the Company's cooperation opportunities.</i></p> <p>3. Thực hiện các công việc khác theo phân công của HĐQT.</p> <p><i>Perform other duties as assigned by the Board of Directors.</i></p>
7	<p><b>Bà Phạm Thị Khuê</b> <i>Ms. Pham Thi Khue</i></p> <p>Thành viên độc lập <i>Independent Member of the BOD</i></p>	<p>1. Phụ trách các mối quan hệ để phát triển các loại hình Năng lượng tái tạo trong lĩnh vực Bất động sản nhằm tìm kiếm, mở rộng quỹ đất phát triển Năng lượng</p> <p><i>Responsible for managing relationships to develop renewable energy initiatives in the real estate sector, with a focus on identifying and expanding land resources for energy development</i></p> <p>2. Giám sát độc lập các chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh đảm bảo các rủi ro được kiểm soát</p> <p><i>Independently overseeing development strategies and business operation plans to ensure effective risk control</i></p> <p>3. Giám sát độc lập các hoạt động liên quan Quản trị Công ty của HĐQT và các hoạt động của BDH</p> <p><i>Independently supervising corporate governance activities of the BOD and executive management operations</i></p> <p>4. Thực hiện các công tác khác theo phân công của HĐQT</p> <p><i>Performing other duties as assigned by the BOD</i></p>

**Điều 3. Trách nhiệm thi hành /Article 3. Execution Responsibility**

- a. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. /This Resolution takes effect from the date of signing.
- b. Các Ông /Bà Thành viên HĐQT, Ban Điều hành và toàn thể Cán bộ công nhân viên Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. /All Members of the BOD, the Board of Management, and all Company employees are responsible for implementing this Resolution.

**Nơi nhận: /Recipients:**

- Như Điều 3 "để thi hành"; /As Article 3, "for execution";
- Lưu VPCT. /Filed at Company Office.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS**



**TÂN XUÂN HIẾN**



*Handwritten mark*